TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **159**/2025/QĐST-HNGĐ	*Lâm Đồng, ngày 25 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, Điều 36, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 150, Điều 370, Điều 371, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 122/2025/TLST-VHNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

Bà Đỗ Thị Thanh T, sinh năm 1995.

HKTT: tổ G, khu phố F, phường T, tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: tổ G, khu phố F, phường T, tỉnh Lâm Đồng.

Ông Lê Trí B, sinh năm 1990.

HKTT: tổ C, ấp A, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: 1 T, phường T, TP ..

NHẬN ĐỊNH

[1] Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T đăng ký kết hôn hợp pháp tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 49, ngày 23/04/2019. Nay bà T, ông B xác định mâu thuẫn đã quá trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T có 01 con chung tên Lê Khả D (giới tính nữ), sinh ngày 04/05/2018.

Sau khi ly hôn ông bà thỏa thuận giao con chung Lê Khả D (giới tính nữ), sinh ngày 04/05/2018 cho mẹ là Đỗ Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng và phương thức thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng: Ông Lê Trí B sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Ngày 12/11/2025, Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008254 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 10 – Lâm Đồng được chuyển sang lệ phí việc dân sự. Ông Lê Trí B và bà Đỗ Thị Thanh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 2, 6,7, 7A, 9, 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10 – Lâm Đồng;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Yến Linh